

Số: /QĐ-BNNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao khu vực biển

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Biển Việt Nam ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển;

Căn cứ Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển;

Căn cứ Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BTNMT ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định mức thu tiền sử dụng khu vực biển thuộc thẩm quyền giao của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường);

Căn cứ Quyết định số 2321/QĐ-BNNMT ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Nạo vét duy tu luồng hàng hải cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu (công trình thực hiện năm 2024-2025)”;

Căn cứ Quyết định số 2195/QĐ-BNNMT ngày 18 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc ủy quyền ký các văn bản liên quan thuộc lĩnh vực biển và hải đảo theo chức năng, nhiệm vụ của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Giấy phép nhận chìm ở biển số /GP-BNNMT ngày tháng năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Xét đơn và hồ sơ đề nghị giao khu vực biển ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam nộp tại Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Biển và Hải đảo Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao quyền sử dụng khu vực biển cho Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam.

1. Mục đích sử dụng khu vực biển: để nhận chìm chất nạo vét của dự án Nạo vét duy tu luồng hàng hải cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu (công trình thực hiện năm 2024-2025).

2. Khu vực biển được phép sử dụng có diện tích là 93,5 ha, vị trí, tọa độ khu vực biển, độ sâu được phép sử dụng từ 21,3 m đến 24,6 m (hệ cao độ Quốc gia), được giới hạn bởi 04 điểm góc thể hiện trên Bản đồ khu vực biển kèm theo Quyết định này.

3. Thời điểm và thời hạn sử dụng khu vực biển: 12 tháng kể từ ngày ký Quyết định giao khu vực biển.

4. Số tiền sử dụng khu vực biển phải nộp: Không phải nộp tiền sử dụng khu vực biển (theo quy định tại khoản 6 Điều 31 Nghị định số 11/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 65/2025/NĐ-CP).

Điều 2. Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam có nghĩa vụ:

1. Sử dụng khu vực biển được giao đúng mục đích, ranh giới, diện tích, độ sâu, độ cao, thời hạn được quy định trong Quyết định giao khu vực biển; không lấn, chiếm biển; không vi phạm quy hoạch đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

2. Không được tiến hành hoạt động ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh, chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán và lợi ích quốc gia trên biển; không gây ô nhiễm, hủy hoại môi trường biển, hệ sinh thái biển; không làm ảnh hưởng, cản trở các hoạt động giao thông trên biển; không cản trở hoạt động thanh tra, kiểm tra, điều tra cơ bản, nghiên cứu khoa học, khảo sát, thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên, môi trường biển và hoạt động hợp pháp khác được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép trong vùng biển Việt Nam.

3. Bảo vệ môi trường biển; báo cáo tình hình sử dụng khu vực biển được giao cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao khu vực biển; không cung cấp thông tin về khu vực biển trái quy định của pháp luật.

4. Không được chuyển nhượng, thế chấp, góp vốn, cho thuê quyền sử dụng khu vực biển được giao.

5. Không được khai thác, sử dụng tài nguyên biển ở khu vực biển khi chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao khu vực biển.

6. Chấp hành quyết định thu hồi khu vực biển đã giao của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

7. Khi thời hạn giao khu vực biển theo quy định tại Điều 1 Quyết định này đã hết, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam phải gửi báo cáo đánh giá toàn diện quá trình sử dụng khu vực biển đến Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về các nội dung sau:

a) Sự phù hợp của hoạt động nhận chìm ở biển được giao với quy luật tự nhiên và chức năng sử dụng khu vực biển; sự thay đổi chất lượng môi trường nước biển, biến động đa dạng sinh học, nguồn lợi, nguồn giống thủy sản tại khu vực biển được sử dụng để nhận chìm và khu vực lân cận (nếu có);

b) Mâu thuẫn, xung đột giữa hoạt động nhận chìm ở biển được giao và hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển đang được phép tiến hành trong khu vực biển;

c) Tính phù hợp của các giải pháp bảo vệ môi trường trong hoạt động nhận chìm ở biển và các vấn đề khác có liên quan theo quy định.

Điều 3. Cục trưởng Cục Biển và Hải đảo Việt Nam có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này, bảo đảm việc sử dụng khu vực biển theo đúng quy định tại Điều 1 của Quyết định này và theo đúng các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 4.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Việc sử dụng khu vực biển theo Quyết định này, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam chỉ được phép tiến hành sau khi đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Quyết định này.

Điều 5. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Biển và Hải đảo Việt Nam, Cục trưởng Cục Môi trường, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Vĩnh Long, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Q.Bộ trưởng Trần Đức Thắng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Lê Minh Ngân (để báo cáo);
- Các Bộ: Công an, Quốc phòng, Ngoại giao;
- Bộ NN&MT: Văn phòng Bộ; Cục Môi trường;
- Cục Thủy sản và Kiểm ngư;
- UBND, Sở NNMT tỉnh Vĩnh Long;
- Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển Việt Nam;
- Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam;
- Lưu: HS, VT, BHD.

**TUQ. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG
CỤC BIỂN VÀ HẢI ĐẢO VIỆT NAM**

Nguyễn Đức Toàn